

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày 22/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HUNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Oanh;

2. Bà Đặng Thị Xuyến.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Hằng Nga - Thư ký Tòa án nhân khu vực 5, tỉnh Hưng Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 5, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Ông Lê Minh Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân khu vực 5, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy V**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày x tháng y năm 19xx tại Thái Bình; Nơi cư trú: thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình (nay là xã N, tỉnh Hưng Yên); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Tiến N và bà Hoàng Thị L, có vợ: Vũ Thị L1; Con: có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2019;

Tiền án: 01 Bản án hình sự sơ thẩm số 241/2022/HSST ngày 03/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 13/10/2022, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 05/12/2023; Tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2011/HSST ngày 18/3/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/11/2012, đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm ngày 10/5/2011, trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu.

Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 19/2020/QĐ-TA ngày 11/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đối với Nguyễn Duy V, thời hạn 15 tháng, đã chấp hành

xong ngày 01/10/2021.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/6/2025 đến ngày 11/6/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (nay là Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Hưng Yên). *(Trích xuất có mặt tại phiên tòa)*

*** Những người chứng kiến:**

- Ông **Nguyễn Tiến U**, sinh năm 1973, trú tại: Tổ S, phường V, tỉnh Hưng Yên (*vắng mặt*);

- Anh **Đào Văn T**, sinh năm 1989; trú tại: Tổ Z, phường T, tỉnh Hưng Yên (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05/6/2025, Nguyễn Duy V đi đến khu vực ngõ A, đường H, tổ X, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là phường T, tỉnh Hưng Yên) thì bị tổ công tác của Công an phường Q (nay là phường T, tỉnh Hưng Yên) nghi ngờ nên yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của những người chứng kiến là anh Nguyễn Tiến U, sinh năm 19xx, trú tại tổ S, phường V, tỉnh Hưng Yên và anh Đào Văn T, sinh năm 19xx, trú tại tổ Z, phường T, tỉnh Hưng Yên, V tự nguyện giao nộp từ lòng bàn tay trái cho tổ công tác 01 (một) gói được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đây là gói ma túy Heroine của V cất giấu để bản thân sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong 01 (một) gói giấy trắng kim màu trắng, gửi đi giám định. Sau đó, tổ công tác đưa V cùng tang vật và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an phường Q (nay là phường T, tỉnh Hưng Yên) để tiến hành lập biên bản theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Duy V tại thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình (nay là xã N, tỉnh Hưng Yên), không phát hiện, thu giữ gì.

Kết luận giám định số 582/KL-KTHS ngày 09/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) kết luận: "Mẫu vật quản lý của Nguyễn Duy V gửi giám định là ma túy; loại Heroine có khối lượng 0,2995 gam (Không phải hai nghìn chín trăm chín năm gam)."

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSKV5 ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân khu vực 5, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Duy V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Hưng Yên và thành khẩn khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy Heroine, khoảng 09 giờ ngày 05/6/2025, Nguyễn Duy V đi xe buýt từ nhà đến khu vực phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là phường T, tỉnh Hưng Yên) để tìm mua ma túy Heroine sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, V xuống xe

buýt rồi đi bộ vào khu vực ngõ z, đường H, tởy, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là phường T, tỉnh Hưng Yên), V mua 01 gói ma túy của một người phụ nữ, khoảng 40 tuổi, không rõ tên và địa chỉ với giá 500.000 đồng. V cầm lấy bằng tay trái và đi bộ một mình đi tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an nghi ngờ kiểm tra. V đã tự nguyện giao nộp từ lòng bàn tay trái cho tổ công tác 01 (một) gói được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đây là gói ma túy Heroine của V cất giấu để bản thân sử dụng. Nguồn tiền mua ma túy là do bị cáo lao động mà có. Người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không nhớ rõ đặc điểm và không biết tên, tuổi địa chỉ của họ ở đâu. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là sai trái, nhưng do bản thân lệ thuộc vào ma túy nên bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để thỏa mãn nhu cầu bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 5 - Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo V về “Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025; điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50, khoản 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy V từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ 05/6/2025. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đồng đến 7.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho xã hội, sớm trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên

tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) lập vào ngày 05/6/2025 tại trụ sở Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay là Công an phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên); Kết luận giám định số 582/KL-KTHS ngày 09/6/2025 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên); Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là anh Nguyễn Tiến U và anh Đào Văn cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những tài liệu, chứng cứ trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05/6/2025 tại khu vực ngõ x, đường H, tổ y, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là phường T, tỉnh Hưng Yên), Nguyễn Duy V tàng trữ trong lòng bàn tay trái 01 (một) gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,2995 gam, với mục đích sử dụng bản thân bị tổ công tác Công an phường Q (nay là phường T, tỉnh Hưng Yên) phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ về việc nhà nước cấm tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,2995 gam Heroine. Hành vi nêu trên của Nguyễn Duy V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu và có 01 tiền án.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt:

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định và áp dụng hình phạt bổ sung để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời là bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một người một người phụ nữ, khoảng 40 tuổi, không rõ tên và địa chỉ tại khu vực ngõ x, đường H, tổ y, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là phường T, tỉnh Hưng Yên), hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

[7] Xử lý vật chứng: 0,2995 gam ma túy, loại Heroine, sau khi lấy mẫu giám định còn 0,2599 gam và toàn bộ bao gói quản lý của Nguyễn Duy V trong 01 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 582/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên). Đây là vật chứng thuộc loại cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025; điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; khoản 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy V 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 05/6/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Duy V 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để sung ngân sách nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,2599 gam ma túy, loại Heroine và toàn bộ bao gói quản lý của Nguyễn Duy V trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 582/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên).

(Vật chứng của vụ án đã chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Hưng Yên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Phòng thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Hưng Yên giữa Công an tỉnh Hưng Yên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Hưng Yên).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Duy V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22 tháng 9 năm 2025).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện KSND khu vực 5 - Hưng Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục Thi hành án dân sự khu vực 5- Hưng Yên;
- Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Hưng Yên (thông báo kết quả xét xử);
- Lưu hồ sơ vụ án; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

